TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày: 07-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Huyền

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Hữu Bình

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Đặng Lê Trường An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương*** *tham gia phiên tòa*: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Dân D, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ 16, khóm T, phường H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; số CMND 341679076; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Dương Minh H, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1964; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 29/3/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1987

HKTT: Ấp T2, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Dương Dân D và Nguyễn Quang Đ là bạn làm chung Công ty nội thất gỗ P (gọi tắt là Công ty) tại ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Giữa tháng 8/2016, D nghỉ việc ở Công ty và bỏ nhà đi lang thang ở các tiệm Internet trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Do hết tiền, D nảy sinh ý định mượn xe của Đ để bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 21/8/2016, D đi xe buýt từ Thành Phố Hồ Chí Minh đến Công ty gỗ P, đứng ở cổng công ty chờ Đ. Khi gặp Đ, D hỏi thăm sức khỏe và công việc của Đ, sau đó D hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 61H1 – 076.04, màu nâu bạc, số khung P110BY406538, số máy: 5P11406537 của Đ để đi về nhà D tại ấp T, xã M, huyện D. Để tạo lòng tin, D hẹn một tiếng sau trả xe, trễ lắm là đến trưa cùng ngày. Do tin tưởng D, nên Đ đồng ý và giao xe mô tô nói trên cho D.

Sau khi mượn được xe, D điều khiển xe đi về hướng thị trấn D để Đ tin là D đi về nhà D. Khi đến thị trấn D, D quay lại đi đến khu vực xã A, thị xã B. D ghé vào tiệm Internet, lên mạng rao bán xe mô tô mượn của Đ với giá 5.500.000 đồng. Sau đó có người đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc với D qua Internet hỏi về giấy tờ xe, chất lượng xe. D nói với D1 đây là xe mô tô của gia đình, bị mất giấy tờ xe. Sau khi thỏa thuận D đồng ý bán xe mô tô cho D1 với giá 5.300.000 đồng, D giao cho D1 01 giấy chứng minh nhân dân (photô công chứng) của D để làm tin. Số tiền bán xe này, D tiêu xài cá nhân hết.

Do không thấy D mang xe đến trả, Đ gọi điện cho D nhưng không liên lạc được với D. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ liên lạc được với D qua điện thoại, D hứa sáng ngày 22/8/2016 mang xe về trả cho Đ, sau đó D tắt điện thoại, bỏ sim đi. Ngày 22/8/2016, Đ đã đến Công an xã T tố giác hành vi của Dương Dân D.

Bản Kết luận định giá tài sản số 105/TĐG –TC của Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu nâu bạc, biển số 61H1 – 076.04 số khung P110BY406538, số máy: 5P11406537 trị giá 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu nâu bạc, biển số 61H1 – 076.04 số khung P110BY406538, số máy: 5P11406537 là của Nguyễn Quang Đ. Dương Dân D đã bán, hiện không thu hồi được nên buộc Dương Dân D bồi thường giá trị thiệt hại xe là 9.000.000 đồng cho Đ.

Tại bản Cáo trạng số 30/KSĐT ngày 29/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Dương Dân D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06-08 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong số tiền 23.000.000 đồng, nên không đặt vấn đề giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Dân D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện cải tạo thành người công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Dân D thừa nhận hành vi phạm tội của mình thể hiện: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 21/8/2016, bị cáo D đã thực hiện hành vi lừa đảo người bị hại Nguyễn Quang Đ để chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu nâu bạc, biển số 61H1 – 076.04 số khung P110BY406538, số máy: 5P11406537. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 105/TĐG –TC của Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu nâu bạc, biển số 61H1 – 076.04 số khung P110BY406538, số máy: 5P11406537 trị giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

[2] Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Do vậy, bản Cáo trạng số 30/KSĐT ngày 29/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Dân D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy Đ tại Khoản 1 Điều 139 của Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi lợi dụng sự quen biết, tin tưởng và thiếu cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ.

[4] Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thói lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho cá nhân mà bị cáo đã bất chấp hậu quả nhằm chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu hợp pháp một cách trái pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt tù tương xướng với tính chất và hành vi để bị cáo có điều kiện tự nhận thức lỗi lầm và cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại tài sản cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã đến chính quyền địa phương đầu thú. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại ông Nguyễn Quang Đ có ý kiến: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại xong số tiền 23.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Dân D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

1. Hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Dương Dân D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/3/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt vấn đề giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sư sơ thẩm: Bị cáo Dương Dân D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã M;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền